**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

**HỢP ĐỒNG CUNG CẤP DỊCH VỤ QUẢN LÝ CHỨNG KHOÁN**

Số: ......

- Căn cứ Luật Chứng khoán ;

- Căn cứ Bộ luật dân sự ;

- Căn cứ Quyết định số 171/2008/QĐ-TTg ngày 18 tháng 12 năm 2008 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam;

- Quyết định số 1393/QĐ-BTC ngày 04 tháng 06 năm 2009 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc ban hành Điều lệ tổ chức và hoạt động của Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam;

**Bên cung cấp dịch vụ (Bên A): Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam**

Địa chỉ                 :

Điện thoại             :                            Fax:

Số tài khoản         :

Mở tại Ngân hàng :

Mã số thuế           :

Người đại diện      :

Chức vụ                :

**Bên sử dụng dịch vụ (Bên B)** :

Địa chỉ                    :                          Fax:

Điện thoại                      :

Số tài khoản         :

Mở tại Ngân hàng :

Mã số thuế                     :

Người đại diện      :  (là người đại diện pháp luật hoặc người được người đại diện pháp luật ủy quyền)

Chức vụ                :         Chủ tịch HĐQT/Tổng Giám đốc

Hai bên đồng ý ký kết hợp đồng cung cấp dịch vụ với những điều khoản như sau:

**Điều 1. Nội dung dịch vụ cung cấp**

Bên A nhận cung cấp cho Bên B các dịch vụ như sau:

1. Quản lý thông tin chứng khoán đăng ký, bao gồm:

- Quản lý thông tin về người sở hữu chứng khoán đăng ký

- Quản lý thông tin về số lượng chứng khoán, loại chứng khoán đăng ký

- Quản lý việc xác nhận và thực hiện chuyển quyền sở hữu chứng khoán

2.Xác nhận thông tin sở hữu chứng khoán của nhà đầu tư để thực hiện lưu ký căn cứ theo danh sách người sở hữu chứng khoán Bên B đã đăng ký với bên A khi thực hiện đăng ký chứng khoán

3.Thực hiện các quyền của người sở hữu chứng khoán đăng ký được nêu tại Quy chế thực hiện quyền do Bên A ban hành, bao gồm các nội dung sau:

- Thông báo trên trang thông tin điện tử của Bên A và các thành viên của Bên A thông tin về ngày đăng ký cuối cùng và các nội dung thực hiện quyền liên quan theo đúng nội dung Bên B gửi.

- Tập hợp danh sách người sở hữu chứng khoán được hưởng quyền theo ngày đăng ký cuối cùng, tính toán và phân bổ quyền cho người sở hữu theo đúng tỷ lệ của Bên B thông báo.

- Gửi cho Bên B danh sách tổng hợp người sở hữu chứng khoán thực hiện quyền (bao gồm thông tin về người sở hữu chứng khoán lưu ký và người sở hữu chứng khoán chưa lưu ký)

- Phân bổ tiền cho người sở hữu chứng khoán lưu ký trong trường hợp trả cổ tức bằng tiền, phân bổ chứng khoán phát hành thêm cho người sở hữu chứng khoán lưu ký trong trường hợp phát hành thêm để thực hiện trả cổ tức bằng cổ phiếu, thanh toán cổ phiếu thưởng, thực hiện quyền mua, chuyển đổi trái phiếu chuyển đổi.

- Thu tiền đặt mua chứng khoán của người sở hữu chứng khoán lưu ký trong trường hợp phát sinh thực hiện quyền mua và chuyển cho Bên B.

4. Các dịch vụ khác phát sinh theo thoả thuận của hai bên.

**Điều 2. Trách nhiệm và quyền hạn của Bên A**

- Cung cấp các dịch vụ nêu tại Điều 1, Hợp đồng này cho Bên B đúng theo thỏa thuận của Hợp đồng và quy định của pháp luật liên quan;

- Thay mặt Bên B chịu trách nhiệm quản lý thông tin đăng ký mà bên B đã đăng ký tại Bên A; điều chỉnh thông tin người sở hữu chứng khoán; xác nhận quyền sở hữu cho các cổ đông của Bên B khi thực hiện lưu ký chứng khoán tại Bên A và chuyển quyền sở hữu chứng khoán cho người sở hữu chứng khoán kịp thời, phù hợp, chính xác theo đúng quy định pháp luật và trình tự, thời gian quy định tại quy chế hoạt động đăng ký chứng khoán do Bên A ban hành;-

- Đảm bảo thực hiện quyền kịp thời và chính xác và theo đúng nội dung thông báo của Bên B và trình tự, thời gian quy định tại Quy chế thực hiện quyền do Bên A ban hành;

- Có quyền từ chối cung cấp dịch vụ nếu yêu cầu của Bên B không phù hợp với quy định pháp luật hiện hành liên quan;

- Thông báo và hướng dẫn cho Bên B các quy định pháp luật và quy trình liên quan đến hoạt động đăng ký, thực hiện quyền;

- Bảo mật và cung cấp thông tin về sở hữu chứng khoán của người sở hữu cho Bên B theo quy định của pháp luật;

- Chịu trách nhiệm về các thiệt hại do lỗi của Bên A gây ra cho Bên B (trừ trường hợp do những nguyên nhân bất khả kháng được pháp luật thừa nhận);

- Không phải chịu trách nhiệm về các thiệt hại của người sở hữu chứng khoán và các đối tượng khác có liên quan trong quá trình cung cấp dịch vụ do Bên B cung cấp thông tin đăng ký, thực hiện quyền không trung thực, đầy đủ, chính xác hoặc do lỗi của các bên liên quan.

- Được thu phí cung cấp dịch vụ theo quy định của Bộ Tài chính và theo thỏa thuận giữa hai Bên (nếu có).

**Điều 3. Trách nhiệm và quyền hạn của Bên B**

- Tuân thủ đúng các quy định tại quy chế về đăng ký chứng khoán và thực hiện quyền đối với người sở hữu chứng khoán đăng ký do Bên A ban hành và quy định pháp luật liên quan;

- Chịu trách nhiệm pháp lý về tính chính xác, trung thực, đầy đủ và hợp lệ đối với các thông tin đăng ký và thực hiện quyền cung cấp cho Bên A;

- Thông báo bằng văn bản cho Bên A mọi điều chỉnh, thay đổi trên danh sách người sở hữu chứng khoán đăng ký với Bên A;

- Chấp thuận cho Bên A được thay mặt Bên B thực hiện các công việc về quản lý thông tin đăng ký, điều chỉnh thông tin người sở hữu, xác nhận sở hữu, chuyển quyền sở hữu và thực hiện quyền đối với chứng khoán Bên B đã đăng ký với Bên A theo đúng trình tự, thủ tục và quy định tại các quy chế Bên A ban hành;

- Cung cấp thông tin, tài liệu kịp thời chính xác theo đúng địa điểm quy định tại Điều 4 Hợp đồng này và theo đúng trình tự, thủ tục quy định tại các quy chế hoạt động đăng ký và quy chế thực hiện quyền do Bên A ban hành hoặc khi Bên A có yêu cầu bằng văn bản để thực hiện quản lý đăng ký chứng khoán, thực hiện quyền;

- Chịu trách nhiệm về các thiệt hại phát sinh (nếu có) của người sở hữu chứng khoán và các đối tượng khác có liên quan do lỗi của Bên B như cung cấp thông tin đăng ký, cung cấp thông tin thực hiện quyền không trung thực, đầy đủ, chính xác hoặc cung cấp sai không tuân thủ đúng quy định về đăng ký, thực hiện quyền do Bên A vụ đầy đủ và đúng hạn theo quy định tại Điều 4 của Hợp đồng.

**Điều 4. Nơi cung cấp dịch vụ-**

Bên A và Bên B thống nhất địa điểm để Bên B liên hệ khi gửi tài liệu hoặc nhận các dịch vụ Bên A cung cấp như sau:

Trường hợp khi thay đổi trụ sở chính, Bên B phải thông báo bằng văn bản cho Bên A

**Điều 5. Phí dịch vụ**

**Mức phí:**

Bên B trả cho Bên A mức phí dịch vụ theo quy định của Bộ Tài chính bao gồm:..

**Thanh toán phí đăng ký chứng khoán lần đầu**

Bên B thanh toán phí đăng ký chứng khoán lần đầu cho Bên A theo thông báo của Bên A sau khi chứng khoán được chấp thuận đăng ký.

**Thanh toán phí đăng ký chứng khoán bổ sung, phí thực hiện quyền cho người sở hữu.**

**Thời hạn thanh toán:**

- Đối với phí đăng ký chứng khoán bổ sung sẽ được Bên B thanh toán cho Bên A chậm nhất vào ngày làm việc thứ 5 kể từ ngày Bên A cấp giấy chứng nhận đăng ký chứng khoán thay đổi do đăng ký chứng khoán bổ sung

- Đối với phí thực hiện quyền sẽ được Bên B thanh toán 6 tháng/lần và Bên B sẽ chuyển tiền thanh toán phí cho Bên A trước ngày 15 tháng 7 của năm đó và trước ngày 15 tháng 1 của năm tiếp theo

Bên A sẽ thông báo bằng văn bản cho Bên B các thông tin cụ thể về việc thu phí trong đó nêu rõ số tiền phí, nội dung thu, thời gian nộp. Sau thời hạn thanh toán phí, nếu Bên B không trả đủ phí cho Bên A thì Bên B sẽ phải chịu lãi suất cho khoản phí chưa thanh toán bằng 150% lãi suất cơ bản do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam công bố tại thời điểm chậm trả.

Hình thức thanh toán:

- Trường hợp thanh toán bằng chuyển khoản thì Bên B sẽ chịu các chi phí liên quan đến việc chuyển tiền tại Ngân hàng (nếu có). Sau khi nhận được tiền phí, Bên A sẽ gửi biên lai xác nhận đã thu phí cho Bên B qua đường chuyển phát nhanh.

**Điều 6. Thực hiện hợp đồng và giải quyết tranh chấp**

- Hai bên cam kết thực hiện đúng các điều khoản đã thỏa thuận trong hợp đồng. Trong quá trình thực hiện nếu gặp vấn đề phát sinh cần giải quyết hai Bên phải kịp thời thông báo cho nhau để thống nhất cách giải quyết phù hợp;

- Mọi tranh chấp, bất đồng ý kiến phát sinh trong việc thực hiện Hợp đồng này, hai Bên sẽ giải quyết bằng thoả thuận trên tinh thần hợp tác, tương trợ lẫn nhau. Trường hợp không tự thoả thuận được, các bên có quyền yêu cầu toà án nhân dân cấp có thẩm quyền giải quyết theo quy định của pháp luật. Quyết định có hiệu lực của Toà án sẽ là quyết định cuối cùng ràng buộc trách nhiệm pháp lý và có giá trị thi hành đối với hai bên.

**Điều 7. Sửa đổi, bổ sung hợp đồng**

Trong quá trình thực hiện, hai Bên có thể thoả thuận để sửa đổi, bổ sung hợp đồng. Mọi sự sửa đổi, bổ sung phải được lập thành văn bản có đủ chữ ký của hai Bên và được coi là một phần không tách rời hợp đồng này.

**Điều 8. Chấm dứt hợp đồng**

Hợp đồng này có giá trị thực hiện cho đến khi thanh lý hợp đồng hoặc hai Bên cùng nhất trí huỷ bỏ hợp đồng;

Bên B được đơn phương chấm dứt hợp đồng khi không đáp ứng tiêu chí là công ty đại chúng và tự nguyện chấm dứt hợp đồng;

Bên A được đơn phương chấm dứt hợp đồng khi Bên B xảy ra các trường hợp sau:

- Bị thu hồi Giấy phép thành lập và hoạt động

- Bị hủy đăng ký chứng khoán

- Bị chia tách/sáp nhập/hợp nhất/chuyển đổi/giải thể/phá sản

Một trong hai Bên khi muốn chấm dứt hợp đồng thì phải thông báo bằng văn bản cho bên kia trước 30 ngày.

Bên B phải thanh toán tất cả các khoản nợ và chi phí phát sinh (nếu có) trước khi chấm dứt Hợp đồng.

Hợp đồng này có hiệu lực từ ngày ký, bao gồm    trang, 08 điều và được lập thành 04 bản, có giá trị pháp lý như nhau, mỗi bên giữ 02 bản.

..., ngày..... tháng......năm .....

**Đại diện bên A      Đại diện bên B**